

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM
**BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH
KHÁNH HÒA**

Số: 584 /BHXH-QLT

V/v hướng dẫn lãi suất chậm đóng,
trốn đóng BHXH, BHYT, BHTN và
vay vốn ngân hàng nơi doanh nghiệp
mở tài khoản để đóng BHXH,
BHYT, BHTN khi gặp khó khăn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 11 tháng 6 năm 2017

Kính gửi:

- Các đơn vị SDLĐ do BHXH tỉnh trực tiếp quản lý thu;
- Bảo hiểm xã hội các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014; Luật Bảo hiểm y tế năm 2008, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế năm 2014; Luật Việc làm năm 2013; Quyết định số 60/2015/QĐ-TTg ngày 27/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế quản lý tài chính về bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN); Thông báo số 425/TB-BHXH ngày 14/02/2017 của BHXH Việt Nam về lãi suất đầu tư từ quỹ BHXH năm 2016, BHXH tỉnh Khánh Hòa hướng dẫn các đơn vị sử dụng lao động do BHXH tỉnh trực tiếp quản lý và BHXH các huyện, thị xã, thành phố mức về lãi suất áp dụng cho năm 2017; vay vốn ngân hàng để đóng BHXH, BHYT, BHTN khi gặp khó khăn như sau:

1. Lãi suất tính lãi chậm đóng, truy đóng năm 2017

- Lãi suất tính lãi chậm đóng, truy đóng BHXH bắt buộc, BHTN, BHTNLĐ, BNN là 1,3166%/tháng.

- Lãi suất tính lãi chậm đóng, truy đóng BHYT là 0,9666%/tháng.

**2. Tính lãi chậm đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN
năm 2017**

2.1. Đơn vị chậm đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN từ 30 ngày trở lên thì phải đóng số tiền lãi tính trên số tiền BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN chưa đóng.

2.2. Phương thức tính lãi: ngày đầu hàng tháng.

2.3. Công thức tính lãi chậm đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN:

$$Lcđi = Pcdi \times k \text{ (đồng)} \quad (1)$$

Trong đó:

* $Lcđi$: tiền lãi chậm đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN tính tại tháng i (đồng).

* $Pcdi$: số tiền BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN chậm đóng quá thời hạn phải tính lãi tại tháng i (đồng), được xác định như sau:

$$Pcdi = Plki - Spsi \text{ (đồng)} \quad (2)$$

Trong đó:

Plki: tổng số tiền BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN phải đóng lũy kế đến hết tháng trước liền kề tháng tính lãi i (không bao gồm số tiền lãi chậm đóng, lãi truy thu các kỳ trước còn nợ nếu có).

Spsi: số tiền BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN phải đóng phát sinh chưa quá hạn phải nộp, xác định như sau:

- Trường hợp đơn vị đóng theo phương thức hằng tháng: số tiền BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN phải đóng phát sinh bằng số tiền phát sinh của tháng trước liền kề tháng tính lãi;

- Trường hợp đơn vị đóng theo phương thức ba (03) tháng, sáu (06) tháng một lần: số tiền BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN phải đóng phát sinh bằng tổng số tiền phải đóng phát sinh của các tháng trước liền kề tháng tính lãi chưa đến hạn phải đóng.

* k: lãi suất tính lãi chậm đóng tại thời điểm tính lãi (%), xác định như sau:

- Đối với BHXH bắt buộc, BHTN, BHTNLĐ, BNN, k tính bằng 02 lần mức lãi suất đầu tư quỹ BHXH bình quân năm trước liền kề theo tháng do BHXH Việt Nam công bố.

- Đối với BHYT, k tính bằng bằng 02 lần mức lãi suất thị trường liên ngân hàng kỳ hạn 9 tháng tính theo tháng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố trên Cổng Thông tin điện tử của Ngân hàng nhà nước Việt Nam của năm trước liền kề. Trường hợp lãi suất liên ngân hàng năm trước liền kề không có kỳ hạn 9 tháng thì áp dụng theo mức lãi suất của kỳ hạn liền trước kỳ hạn 9 tháng.

Ví dụ 1: Doanh nghiệp B đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN theo phương thức đóng hàng tháng. Tính đến hết tháng 02/2016 Doanh nghiệp nợ tiền đóng BHXH, BHTN, BHTNLĐ, BNN là 200.000.000 đồng, nợ tiền đóng BHYT là 35.000.000 đồng; trong đó: số tiền phải đóng BHXH, BHTN, BHTNLĐ, BNN phát sinh của tháng 2/2016 là 100.000.000 đồng, số tiền phải đóng BHYT phát sinh của tháng 2/2016 là 20.000.000 đồng. Giả sử mức lãi suất đầu tư quỹ BHXH, BHTN, BHTNLĐ, BNN bình quân năm 2016 là 6,39%/năm; mức lãi suất liên ngân hàng kỳ hạn 9 tháng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố là 6,5%/năm, thì lãi suất tính lãi chậm đóng BHXH, BHTN, BHTNLĐ, BNN như sau:

Lãi suất chậm đóng BHXH, BHTN, BHTNLĐ, BNN $k_{b_{hxh}} = 2 \times 6,39\% / 12 = 1,0650\%$

Lãi suất tính lãi chậm đóng BHYT $k_{b_{hyt}} = 2 \times 6,5\% / 12 = 1,0833\%$

Áp dụng công thức trên để tính lãi chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN đối với Doanh nghiệp B tại thời điểm ngày 01/3/2016 như sau:

Tiền lãi chậm đóng BHXH, BHTN, BHTNLĐ, BNN là 1.065.000 đồng $[(200.000.000 đồng - 100.000.000 đồng) \times 1,0650\%]$.

Tiền lãi chậm đóng BHYT là 162.495 đồng $[(35.000.000 đồng - 20.000.000 đồng) \times 1,0833]$.

Tổng số tiền lãi chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN phải thu đối với doanh nghiệp M tại thời điểm tháng 3/2016 là 1.227.495 đồng (1.065.000 đồng + 162.495 đồng).

2.4. Số tiền lãi chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN phải thu trong tháng, gồm: số tiền lãi chậm đóng lũy kế đến cuối tháng trước liền kề chuyển sang và số tiền lãi chậm đóng tính trên số tiền chậm đóng phát sinh trong tháng được xác định theo quy định tại Khoản 2.3. trên.

Ví dụ 2: Cũng Doanh nghiệp B nêu tại Ví dụ 1 trên, giả sử đến hết tháng 3/2016 vẫn không nộp BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN (số tiền chuyển đóng là 0 đồng) thì sang tháng 4/2016, ngoài việc phải nộp tổng số tiền phải đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN đến hết tháng 02/2016 nêu trên là 235.000.000 đồng, tiền đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN phát sinh của tháng 3/2016 và tháng 4/2016 là 240.000.000 đồng, tiền lãi chậm đóng tính tại tháng 3/2016 là 1.227.495 đồng, Doanh nghiệp B còn phải nộp tiền lãi chậm đóng tính trên số tiền nợ lũy kế đến hết tháng 02/2016 là:

Tiền lãi chậm đóng BHXH, BHTN, BHTNLĐ, BNN là 2.130.000 đồng (200.000.000 đồng x 1,0650%).

Tiền lãi chậm đóng BHYT là 379.155 đồng (35.000.000 đồng x 1,0833%).

Tổng tiền lãi chậm đóng là 2.509.155 đồng (2.130.000 đồng + 379.155 đồng).

Tổng số tiền phải nộp trong tháng 04/2016 (tiền nợ và tiền đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN phát sinh, tiền lãi chậm đóng còn nợ và tiền lãi phát sinh) là 478.736.650 đồng (475.000.000 đồng + 1.227.495 đồng + 2.509.155 đồng).

3. Lãi truy thu BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN

3.1. Truy thu do trốn đóng: Trường hợp đơn vị trốn đóng, đóng không đủ số người thuộc diện bắt buộc tham gia (kể cả trường hợp trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày giao kết hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc hoặc tuyển dụng, người sử dụng lao động không đăng ký tham gia BHXH cho người lao động), đóng không đủ số tiền phải đóng theo quy định, chiếm dụng tiền đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN (sau đây gọi là trốn đóng) được cơ quan BHXH, cơ quan có thẩm quyền phát hiện từ ngày 01/01/2016 thì ngoài việc truy thu số tiền phải đóng theo quy định, còn phải truy thu số tiền lãi tính trên số tiền, thời gian trốn đóng và mức lãi suất chậm đóng như sau:

a) Toàn bộ thời gian trốn đóng trước ngày 01/01/2016, được tính theo mức lãi suất chậm đóng áp dụng đối với năm 2016;

b) Đối với thời gian trốn đóng từ ngày 01/01/2016 trở đi, được tính theo mức lãi suất chậm đóng áp dụng đối với từng năm áp dụng tại thời điểm phát hiện trốn đóng.

3.2. Truy thu đối với người lao động sau khi chấm dứt HĐLĐ về nước truy đóng BHXH cho thời gian đi làm việc ở nước ngoài theo HĐLĐ chưa đóng: trường hợp sau 06 tháng kể từ ngày chấm dứt HĐLĐ về nước mới thực hiện truy đóng BHXH thì số tiền truy thu BHXH được tính bao gồm: số tiền phải đóng BHXH theo quy định và tiền lãi truy thu tính trên số tiền phải đóng.

3.3. Truy thu do điều chỉnh tăng tiền lương đã đóng BHXH, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho người lao động: trường hợp sau 06 tháng kể từ ngày người có thẩm ký quyết định hoặc HĐLĐ (phụ lục HĐLĐ) nâng bậc lương, nâng ngạch lương, điều chỉnh tăng tiền lương, phụ cấp tháng đóng BHXH, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho người lao động mới thực hiện truy đóng BHXH, BHTN, BHTNLĐ, BNN thì số tiền truy thu BHXH, BHTN, BHTNLĐ, BNN được tính bao gồm: số tiền phải đóng BHXH, BHTN, BHTNLĐ, BNN theo quy định và tiền lãi truy thu tính trên số tiền phải đóng.

3.4. Các trường hợp khác theo quy định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

3.5. Số tiền lãi truy thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN được tính như sau:

$$Ltt = \sum_{j=1}^y \sum_{i=1}^v k_j \times Ptt_{ij} \times N_{ij} \quad (3)$$

Trong đó:

Ltt: tiền lãi truy thu;

v: số tháng trốn đóng trong năm j phải truy thu;

y: số năm phải truy thu;

Ptt_{ij} : Số tiền phải truy thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN của tháng i trong năm j;

N_{ij} : thời gian trốn đóng tính bằng số tháng kể từ tháng trốn đóng i của năm j đến tháng trước liền kề tháng thực hiện truy thu, theo công thức sau:

$$N_{ij} = (T_0 - T_{ij}) - 1 \quad (4)$$

Trong đó:

T_0 : tháng tính tiền truy thu (theo dương lịch);

T_{ij} : tháng phát sinh số tiền phải đóng Ptt_{ij} (tính theo dương lịch);

k_j : lãi suất tính lãi chậm đóng (%).

Trường hợp truy thu thời gian trốn đóng trước ngày 01/01/2016, k tính bằng mức lãi suất chậm đóng áp dụng đối với các tháng của năm 2016 theo quy định tại Khoản 3 Điều 37;

Ví dụ 3: Doanh nghiệp M trốn đóng BHXH đối với người lao động; tháng 5/2016 cơ quan BHXH phát hiện và truy thu BHXH đối với Doanh nghiệp M. Điện biến số tiền trốn đóng BHXH phải truy thu và số tiền lãi truy thu theo bảng sau:

(Đơn vị tính: đồng)

Số TT	Tháng trốn đóng	Số tiền trốn đóng/tháng	Thời gian trốn đóng phải tính lãi (tháng)	Lãi suất tính lãi (%/tháng)	Số tiền lãi
1	1/2015	50.000.000	15	1,065%	7.987.500
2	2/2015	60.000.000	14	1,065%	8.946.000
3	5/2015	65.000.000	11	1,065%	7.614.750
4	6/2015	70.000.000	10	1,065%	7.455.000
	Cộng	245.000.000			32.003.250

Trường hợp trong tháng 5/2016 Doanh nghiệp M không nộp số tiền truy thu BHXH 245.000.000 đồng và tiền lãi truy thu 32.003.250 đồng thì sang tháng 6/2016, ngoài việc vẫn phải nộp đủ số tiền truy thu BHXH (245.000.000 đồng) và tiền lãi (32.003.250 đồng), tiền đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN phát sinh của tháng

6/2016 và tiền nợ và tiền lãi chậm đóng (nếu có) theo quy định tại Điểm 1 Mục này, Doanh nghiệp M còn phải nộp thêm tiền lãi chậm đóng tính trên số tiền BHXH truy đóng còn nợ là 2.609.250 đồng (245.000.000 đồng x 1,065%).

Lưu ý: Các đơn vị đăng nhập vào trang Web của BHXH tỉnh Khánh Hòa để tải File excel mẫu về cách tính lãi để thực hiện tại đơn vị mình.

4. Vay tiền ngân hàng để nộp BHXH, BHYT, BHTN

- Hiện nay, BHXH tỉnh Khánh Hòa đã ký Hợp đồng hợp tác thu, thu nợ BHXH, BHYT, BHTN với 6 ngân hàng:

+ Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Việt Nam - Chi nhánh thành phố Nha Trang.

+ Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Khánh Hòa.

+ Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Khánh Hòa.

+ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Khánh Hòa.

+ Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Khánh Hòa.

+ Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt - Chi nhánh Khánh Hòa.

- Hợp đồng hợp tác thu, thu nợ BHXH, BHYT, BHTN giữa BHXH tỉnh Khánh Hòa và 6 ngân hàng nêu trên có quy định: tạo điều kiện cho các doanh nghiệp mở tài khoản tại 6 ngân hàng trên vay vốn để nộp BHXH, BHYT, BHTN.

- Vì vậy, BHXH tỉnh Khánh Hòa đề nghị các doanh nghiệp khi gặp khó khăn về nguồn tiền nộp BHXH, BHYT, BHTN thì liên hệ với ngân hàng nơi mình mở tài khoản để được hướng dẫn thủ tục vay vốn nộp BHXH, BHYT, BHTN.

BHXH các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn theo phân cấp thu theo đúng hướng dẫn tại công văn này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các đơn vị liên hệ về cơ quan BHXH các cấp để được hướng dẫn, giải quyết./. Lê Hùng Chính

Noi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c)
- Giám đốc (để b/c);
- Các PGĐ BHXH tỉnh;
- Các phòng: TN&TKQTTHC, CST, CD BHXH;
- Đăng trên trang Web BHXH tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: VT, QLT (02 bản).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Hùng Chính